TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PT-TP HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST- HNGĐ	*Phúc Thọ, ngày 02 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 242/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Vũ Đức Đ,** sinh năm 1990.

Địa chỉ: Cụm 4, xã Thọ Lộc, huyện PT, Thành phố Hà Nội

- *Bị đơn*: Chị **Lê Thị H***,* sinh năm 1995.

Địa chỉ: Cụm 4, xã Võng Xuyên, huyện PT, Thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Đức Đ và chị Lê Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Vũ Uyên N, sinh ngày 28/7/2014. Hai bên thỏa thuận cháu Nhi cho chị Lê Thị H nuôi đến khi cháu Nhi đủ 18 tuổi hoặc khi

có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Chị H không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ nuôi con chung cho anh Vũ Đức Đ đến khi có yêu cầu mới hoặc có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Anh Vũ Đức Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ: Anh Vũ Đức Đ và chị Lê Thị H đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Vũ Đức Đ tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí, tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0005454 ngày 17/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PT, Thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại anh Vũ Đức Đ số tiền 150.000đ tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Các đương sự;
- VKSND huyện PT;
- UBND xã, thị trấn……..;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Bích Loan